BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRƯNG VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Thọ, ngày 15 tháng 01 năm 2026

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA K15 TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY LỚP CT12403 NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025 - 2026

THÁNG 01/2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tuần	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Ghi chú
								Ngày	29/12	30/12	31/12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25								
1	Vật lý đại cương	2 (2,0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	TS. Nguyễn Đắc Diện	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều				NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH															LT							LT									Học ghép
2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3 (2, 1) LT:30, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	P.02-T4	Sáng																								LT												
			6,7,8	3			Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều																						LT														Học ghép
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	3 (2, 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																												LT								Học ghép
			9,10	2				Chiều																				LT					LT											Học ghép
4	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3 (2, 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																							LT													Học ghép
			4,5	2																								LT					LT	LT										Học ghép
5	Pháp luật đại cương	2(2; 0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	ThS. Cao Chí Hoàn *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều																			LT								LT									Học ghép
6	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Mai Văn Tám *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																				LT						LT									Học ghép
			4,5	2																																								

THÁNG 02/2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tuần	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Ghi chú
								Ngày	26/01	27/01	28/01	29/01	30/01	31/01	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Vật lý đại cương	2 (2,0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	TS. Nguyễn Đắc Diện	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều					LT										NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN														Học ghép
2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3 (2; 1) LT:30, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	P.02-T4	Sáng			LT							LT																			
			6,7,8	3			Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều	LT							LT																					
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng			LT							LT																			Học ghép
			9,10	2				Chiều	LT							LT																					Học ghép
4	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng				LT																									Học ghép
			4,5	2						LT							LT																				Học ghép
5	Pháp luật đại cương	2(2; 0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	ThS. Cao Chí Hoàn *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều			LT	LT						LT																			Học ghép
6	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Mai Văn Tám *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng					LT																								Học ghép
			4,5	2								LT																									

THÁNG 03/2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tuần	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Ghi chú
								Ngày	23/02	24/02	25/02	26/02	27/02	28/02	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Vật lý đại cương	2 (2,0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	TS. Nguyễn Đắc Diện	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều					LT							LT							LT								LT		Học ghép
2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3 (2; 1) LT:30, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	P.02-T4	Sáng										LT						LT							LT						
			6,7,8	3			Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều								LT						LT								LT							
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng										LT						LT							LT						Học ghép
			9,10	2				Chiều								LT						LT								LT							Học ghép
4	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng				LT								LT						LT									TH		Học ghép
			4,5	2										LT										LT							LT						Học ghép
5	Pháp luật đại cương	2(2; 0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	ThS. Cao Chí Hoàn *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều				LT							LT	LT							LT										Học ghép
6	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Mai Văn Tám *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng					LT								LT							LT							TH		Học ghép
			4,5	2								LT								LT															TH		

Scanned with CamScanner

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Thứ	Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Ghi chú
								Tháng		THÁNG 04/2026																												
										23/03	24/03	25/03	26/03	27/03	28/03	29/03	30/03	31/03	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1	Vật lý đại cương	2 (2,0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	TS. Nguyễn Đắc Diện	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều						LT							LT							LT										Học ghép
2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3 (2, 1) LT:30, TH 30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	P.02-T4	Sáng			TH								TH							TH							TH			TH		
			6,7,8,9	4			Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều	TH:3								TH:3							TH:3			TH				TH:3				TH			
			1,2,3	3				Sáng																		TH							TH					Học ghép
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	3 (2, 1) LT:30, TH 30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng			TH								TH									TH				TH						
			9,10	2				Chiều	TH								TH							TH			TH						TH		TH			
			6,7,8,9	4				Chiều																		TH									TH			Học ghép
4	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3 (2, 1) LT:30, TH 30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng				TH								TH						TH					TH							
			4,5	2						TH								TH											TH							TH:3		
			6,7,8,9	4				Chiều																														Học ghép
5	Pháp luật đại cương	2(2, 0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	ThS. Cao Chí Hoàn *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều													TH							TH			TH				TH			Học ghép
6	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3 (2, 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Mai Văn Tám *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng						TH																		TH		TH				Học ghép
			4,5	2				Sáng				TH								TH																		

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Thứ	Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Ghi chú
								Tháng		THÁNG 05/2026																					
										20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	26/04	27/04	28/04	29/04	30/04	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	Vật lý đại cương	2 (2,0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	TS. Nguyễn Đắc Diện	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều	ÔN TẬP VÀ THI KẾT THÚC HK																												Học ghép
2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3 (2; 1) LT:30, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	P.02-T4	Sáng																													
			6,7,8	3			Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều																													Học ghép
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																													Học ghép
			9,10	2				Chiều																													Học ghép
4	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																													Học ghép
			4,5	2																																	
5	Pháp luật đại cương	2(2; 0) LT:30, TH:0	6,7,8	3	ThS. Cao Chí Hoàn *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Chiều																													Học ghép
6	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3 (2; 1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Mai Văn Tám *	Trực tiếp	Phòng ĐN Tầng 12A	Sáng																													
			4,5	2																																	

Ghi chú:

Tiết học	Thời gian	Tiết học	Thời gian	Tiết học	Thời gian
1	7.30-8.20	6	13.30-14.20	11	18.15-19.05
2	8.25-9.15	7	14.25-15.15	12	19.10-20.00
3	9.20-10.10	8	15.20-16.10		
4	10.20-11.10	9	16.20-17.10		
5	11.15-12.05	10	17.15-18.05		

- BGH (để báo cáo)
- Các đơn vị liên quan (để t/h)
- Lưu ĐT.

KHOA CNTT

Nguyễn Xuân Dũng

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Huệ

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Như Nghệ

Scanned with CamScanner